

Bản án hình sự sơ thẩm
Số: 02/2019/HSST
Ngày: 04/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Khánh – Phó Trưởng phòng giáo dục huyện Đông Hòa và bà Trần Thị Minh Tâm – Phó chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ huyện Đông Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Công - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành H (tên gọi khác: C) – sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn P1, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành H1 – sinh năm 1971 và bà: Nguyễn Thị Nhơn S – sinh năm 1974; tiền án: Ngày 28/10/2015, Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa xét xử sơ thẩm tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 6 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 28/11/2017; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/8/2008, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/12/2018, có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Lưu K – sinh ngày 16/5/2002; nơi cư trú: Thôn P1, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn T – sinh năm 1972 và bà: Lưu Thị Lan P – sinh năm 1976; tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/8/2017, Công an huyện T, tỉnh Phú Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Lưu K:** Ông Huỳnh Văn T – sinh năm 1972; bà Lưu Thị Lan P – sinh năm 1976; Có mặt.
Cùng cư trú: Thôn P1, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

*** Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Lưu K:** Ông Nguyễn N, Luật sư – Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Huỳnh Thanh V – sinh năm 1991; Có mặt.
Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Em Trương Minh S – sinh ngày 15/7/2003; Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Huyền M – sinh năm 1971; ông Trương Văn L – sinh năm 1967 (là cha, mẹ ruột); Vắng mặt.
Cùng cư trú: Khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2. Anh Phạm Đình B – sinh năm 1993; Vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn P1, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Trương Thị L – sinh năm 1993; Vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

2. Em Huỳnh Xuân B – sinh ngày 15/02/2002; Vắng mặt
Người giám hộ: Ông Huỳnh Xuân H – sinh năm 1956; Bà Nguyễn Thị M – sinh năm 1957 (là cha mẹ ruột); Vắng mặt
Cùng cư trú: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/7/2018, Nguyễn Thành H rủ Huỳnh Lưu K, Trương Minh S đi trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền tiêu xài, thì K, S đồng ý. K điều khiển xe mô tô biển số 78P1-3864 (do mẹ ruột K làm chủ sở hữu) chở H, S đến tiệm Internet của anh Huỳnh Thanh V ở thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Thấy xe mô tô nhãn hiệu Sirius gắn biển số 78M1-4296 (số máy 5C64035884, số khung 5C6408Y035884) của anh V không có người trông giữ nên H, K vào chơi game và cảnh giới còn S xuống xe đi bộ vào dắt xe mô tô biển số 78M1- 4296 ra đường thì bị anh V phát hiện truy hô nên S điều khiển xe mô tô biển số 78M1- 4296 chạy về gần khu vực Sông B, thuộc khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên cất giấu, rồi đi bộ về nhà. K điều khiển xe mô tô biển số 78P1-3864 chở H bỏ chạy. Đến 0 giờ 15 phút

ngày 27/7/2018, người dân phát hiện xe mô tô biển số 78M1-4296 nên báo Công an thu giữ, giải quyết.

Theo bản kết luận định giá tài sản ngày 20/9/2018 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Đông Hòa kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án xe mô tô nhãn hiệu Sirius, có số máy 5C64035884, số khung 5C6408Y035884 trị giá 6.825.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- Xe mô tô nhãn hiệu Sirius, có số máy 5C64035884, số khung 5C6408Y035884 là xe mô tô bị mất trộm vào tháng 5/2014 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai thụ lý, giải quyết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa giao xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai giải quyết.

- 01 biển số xe 78M1-4296;

Về dân sự: Bị hại Huỳnh Thanh V không yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSDH ngày 11/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thành H, Huỳnh Lưu K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, tài sản đã được thu lại trả cho bị hại, bị cáo H xin Tòa xử mức án thấp, để bị cáo sớm được trở về hòa nhập với cộng đồng bị cáo K xin được tại ngoại để có điều kiện lao động phụ giúp gia đình

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Bị cáo H, K và Sự (sinh ngày 15/7/2003) đã có hành vi trộm xe mô tô nhãn hiệu Sirius, có số máy 5C64035884, số khung 5C6408Y035884 của Huỳnh Thanh V trị giá 6.825.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 100 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Kiệt; điểm h, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ 09 tháng đến 01 năm tù; xử phạt bị cáo Huỳnh Lưu K từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về dân sự: Bị hại Huỳnh Thanh V không yêu cầu gì về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng vụ án: xe mô tô nhãn hiệu Sirius, có số máy 5C64035884, số khung 5C6408Y035884 là xe mô tô bị mất trộm vào tháng 5/2014 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai thụ lý, giải quyết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Đông Hòa giao xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai giải quyết là đúng quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

- 01 biển số xe 78M1-4296 là của anh Phạm Đình B bị rơi mất, anh B đã đăng ký lại biển số xe mới nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự nên đều là chứng cứ hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/7/2018, tại thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, Nguyễn Thành H đã có hành vi rủ Huỳnh Lưu K (sinh ngày 15/5/2002) và Trương Minh S (sinh ngày 15/7/2003) thống nhất thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Sirius, có số máy 5C64035884, số khung 5C6408Y035884 của Huỳnh Thanh V trị giá 6.825.000 đồng. Với hành vi trên, bị cáo Nguyễn Thành H, Huỳnh Lưu K đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Các bị cáo đồng phạm không có sự bàn bạc trước nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác đem đến để ở gần khu vực Sông B thuộc khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên, tuy chưa tiêu thụ nhưng tài sản đã được dịch chuyển ra khỏi nơi cất giữ của chủ sở hữu. Vì vậy, cần xử các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo đã thực hiện, cụ thể như sau:

[1] Đối với bị cáo Nguyễn Thành H: Đồng phạm với vai trò là người khởi xướng, rủ rê bị cáo K đi trộm cắp tài sản, trong khi bị cáo K là người dưới 18 tuổi. Tuy không trực tiếp lấy tài sản nhưng đã cùng với bị cáo K cảnh giới để S lấy xe mô tô của V. Bị cáo H có nhân thân xấu: có 01 tiền sự bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã và 01 tiền án vào ngày 28/10/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho

hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội “Cố gây thương tích”, chấp hành xong ngày 28/11/2017 nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, cần áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội và tái phạm theo quy định tại điểm h, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã thật thà khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, xe mô tô đã được thu hồi nên phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử mức thấp của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo.

[2] Đối với bị cáo Huỳnh Lưu K: Đồng phạm với vai trò là người giúp sức. Khi được H rủ đi trộm cắp tài sản, bị cáo đã đồng ý, cùng nhau đi tìm tài sản để chiếm đoạt. Tuy không trực tiếp lấy tài sản nhưng bị cáo đã cùng với bị cáo H cảnh giới để S lấy xe mô tô của V. Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo K thấp hơn so với bị cáo H. Bị cáo phạm tội khi bị cáo 16 tuổi 02 tháng 10 ngày. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; xe mô tô đã được thu hồi nên phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s, h khoản 1 Điều 51; Điều 100 Bộ luật hình sự, xử bị cáo mức thấp của khung hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo.

Bị cáo chưa đủ 18 tuổi, chưa có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập theo quy định.

[3] Đối với Trương Minh S đã có hành vi cùng H, K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, S mới 15 tuổi 0 tháng 11 ngày, chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa không khởi tố để điều tra S về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Về dân sự: Bị hại Huỳnh Thanh V không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng vụ án:

- Xe mô tô nhãn hiệu Sirius, có số máy 5C64035884, số khung 5C6408Y035884 là xe mô tô bị mất trộm vào tháng 5/2014 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai thụ lý, giải quyết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa

giao xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai giải quyết là đúng quy định pháp luật Hội đồng xét xử không xét.

- 01 biển số xe 78M1- 4296 đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 12 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa và Chi cục thi hành án huyện Đông Hòa là của anh Phạm Đình B bị rơi mất, anh B đã đăng ký lại biển số xe mới nên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành H, Huỳnh Lưu K** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 100 Bộ luật hình sự đối với bị cáo K; điểm h, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành H 09 (chín) tháng tù**, thời gian tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/12/2018.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Lưu K 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ**, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên nhận được hồ sơ thi hành án hình sự đối với bị cáo.

Giao bị cáo **Huỳnh Lưu K** cho Ủy ban nhân dân xã Hòa T, huyện Đ, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Khi bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 12 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hòa.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thành H, Huỳnh Lưu K mỗi bị cáo phải chịu **200.000đ (hai trăm nghìn đồng)** án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo K, người bào chữa, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đông Hoà;
- THA DS huyện Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp;.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Minh Thu

